

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2020.

Kính gửi: Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham  
(5B Đường Tôn Đức Thắng, Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1802/2020/GDT/EUC-HR-HR&TSC ngày 18/02/2020 của Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) đề nghị hướng dẫn một số chính sách tài chính về nhân sự. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Chi phí làm thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài

Căn cứ khoản 2, Điều 3 Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội (đã được sửa đổi bởi khoản 1, Điều 1 Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 22/11/2012 của Quốc hội);

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Điều 15, Điều 16, Điều 35 và Điều 37 (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 15, Điều 1 Luật số 51/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội) Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014 của Quốc hội .

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên:

- Trường hợp các khoản chi phí làm thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài do người sử dụng lao động chi trả để người lao động nước ngoài đủ điều kiện vào làm việc tại các tổ chức tại Việt Nam là trách nhiệm của người sử dụng lao động thì các khoản chi phí này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của người lao động nước ngoài.

- Trường hợp khoản chi phí làm thị thực cho người lao động làm việc tại các tổ chức tại Việt Nam đi công tác nước ngoài theo yêu cầu của công việc là công tác phí theo đúng quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của tổ chức và theo quy định tại tiết đ.4, điểm đ, khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì không tính vào thu nhập chịu thuế thu

nhập cá nhân của người lao động. Phần chi công tác phí vượt mức quy định được tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.

- Trường hợp các khoản chi phí làm thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài do công ty chi trả thay cho người lao động là lợi ích được hưởng của người lao động thì các khoản này tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của người lao động nước ngoài.

## 2. Khoản đóng góp bắt buộc vào quỹ phòng chống thiên tai

Căn cứ tiết a.2, điểm a, khoản 3, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Điều 1; khoản 2, Điều 3; Điều 4 (đã được sửa đổi bởi khoản 1, Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ); Điều 5 và khoản 1, Điều 9 (đã được sửa đổi bởi Khoản 4, Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ) Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai.

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, trường hợp người lao động tại các tổ chức đóng góp vào Quỹ phòng chống thiên tai được thành lập theo quy định tại Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ thì được giảm trừ đối với các khoản đóng góp nêu trên vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công.

## 3. Các đề xuất, kiến nghị khác

Đối với các kiến nghị khác của EuroCham đã được ghi nhận tại công văn số 5200/TCT-DNNCN ngày 12/12/2019 của Tổng cục Thuế, Tổng cục Thuế sẽ tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan và báo cáo cấp có thẩm quyền.

Tổng cục Thuế thông báo để Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu (EuroCham) được biết./. *h*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (đề b/c);
- Vụ CST, PC (BTC);
- Vụ CS, PC (TCT);
- Lưu: VT, DNNCN. *g*

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD,CN

